

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CỬ CHI  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 221/2020/HS-ST  
Ngày: 30-11-2020

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Châu Thị Thanh Thà.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Nhiệm;
2. Bà Võ Thị Thu Thảo.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Như Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Hiếu – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 209/2020/TLST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 223/2020/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn B, sinh năm 1972, tại huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp C, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Ấp G, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 5/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn B (chết) và bà Nguyễn Thị H, bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị T, sinh năm 1974 (đã ly hôn) và có 01 con chung tên Nguyễn Thị P, sinh năm 1993; anh chị em ruột gồm 05 người kể cả bị cáo.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Năm 2005, Tòa án nhân dân huyện huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 12 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo Bản án số 130/HSST ngày 29/7/2005.

- Năm 2017, Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 15 tháng theo Quyết định số 144/QĐ-TA ngày 14/4/2017.

Bị cáo bị bắt tạm giữ chuyển tạm giam từ ngày 07/9/2020 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 01/9/2020, Nguyễn Văn B có nhờ một người bạn tên T (chưa rõ lai lịch) điện thoại cho người tên N (chưa rõ lai lịch) để hỏi mua 600.000 đồng chất ma túy đá thì N đồng ý. Khoảng 15 phút sau, N điều khiển xe gắn máy (không rõ biển số) lại gần phòng trọ của B thuê ở thuộc ấp Giữa, xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh gặp B và bán cho B 01 gói ma túy đá giá 600.000 đồng. Mua xong B mang gói ma túy về phòng trọ để trong hộp nhựa trên bếp gas ở trong phòng trọ của mình. Mỗi ngày, B lấy một ít ra sử dụng, đến khoảng 10 giờ 00 phút ngày 07/9/2020, B đang ở trong phòng trọ thì bị Công an vào phòng kiểm tra hành chính và bắt quả tang B đang tàng trữ 01 gói ma túy đá.

Theo kết luận giám định số 1574/KLGD-H ngày 16 tháng 9 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Nguyễn Văn B và hình dấu Công an xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi (ký hiệu mẫu m) là ma túy thể rắn có khối lượng 2,3293 gam, loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ:

- 01 gói niêm phong mang số vụ 1574/2020 có chữ ký niêm phong của Điều tra viên và Giám định viên;
- 01 hộp nhựa màu trắng.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 207/CT-VKS ngày 12/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Củ Chi để xét xử Nguyễn Văn B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi giữ quyền công tố luận tội: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các chứng cứ có tại hồ sơ. Bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,3293gam, loại Methamphetamine thì bị bắt quả tang. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định.

Bị cáo không tranh luận, không tự bào chữa.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử khoan hồng xử mức án nhẹ cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn B đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ có tại hồ sơ. Vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 07/9/2020 tại ấp Giữa, xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, Công an xã Tân Phú Trung tiến hành kiểm tra hành chính phát hiện bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,3293gam, loại Methamphetamine nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Bằng hành vi trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn B đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017 là phù hợp.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm các quy định của Nhà nước về quản lý dược liệu, dược phẩm độc hại, gây mất an ninh trật tự tại địa phương và tạo ra một dư luận xấu trong nhân dân. Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm nhưng chỉ vì muốn thỏa mãn cơn nghiện mà bị cáo đã bất chấp thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử nghĩ cần áp dụng hình phạt nghiêm để cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt cho xã hội. Tuy nhiên, cần xem xét tính chất và mức độ nguy hiểm trong hành vi và nhân thân của bị cáo để có mức hình phạt tương xứng.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Không

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017, xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 gói niêm phong mang số vụ 1574/2020 có chữ ký niêm phong của Điều tra viên và Giám định viên và 01 hộp nhựa màu trắng Hội đồng xét xử quyết định tịch thu, tiêu hủy.

[6] Đối với người thanh niên tên T gọi điện thoại mua ma túy giùm cho bị cáo và người tên N bán ma túy cho bị cáo hiện chưa xác minh được nhân thân, Cơ quan

Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí, Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội cần buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn B 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/9/2020.

- Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

+ Tịch thu, tiêu hủy 01 gói niêm phong mang số vụ 1574/2020 có chữ ký niêm phong của Điều tra viên và Giám định viên và 01 hộp nhựa màu trắng.

Các vật chứng trên được liệt kê tại phiếu nhập kho vật chứng số 196/PNK ngày 26/10/2020 và Lệnh nhập kho vật chứng số 196/LNK ngày 26/10/2020 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi.

- Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; buộc bị cáo Nguyễn Văn B phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Sở tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Lưu: Vp, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

